

TÌM HIỂU BÀI CHỮ TÂM CỦA ĐỨC BÁC NHÀ THIÊN SƯ (14-12-1974)

Khóa tu Hạ chí tại Bác Nhã Tịnh Đường 21-30/5/Nhâm Dần (19-28/6/2022)

Thanh Minh Tâm

DÀN Ý

1. Tìm hiểu về tâm

- 1.1. Đạo**
- 1.2. Tâm**

2. khái niệm về tu tâm

- 2.1. Nhìn vạn pháp bằng không**
- 2.2. Bế căn**
- 2.3. Thiên định**

3. Nhận định về tu tâm

4. Kết luận

Kính thưa:

- Quý Đạo trưởng, Đạo cô, Chức sắc Minh Lý Đạo.

- Quý Đạo Trưởng, Chức sắc đại diện các đơn vị cùng toàn thể tịnh viên tham dự khóa tu.

Tâm là một từ hay tên gọi mà người ngoài đời và trong tôn giáo ai cũng nghe, cũng biết; nhưng nghe, biết như thế nào, sử dụng tâm ra sao còn là một vấn đề.

1. Tìm hiểu về tâm

Hành giả tu tâm có nghĩa là: sửa tâm, trau luyện tâm; nhưng trau luyện thế nào, sửa bao nhiêu là đủ? Vậy muốn tu tâm, trước phải hiểu tâm nguyên bản (gốc) ra sao, rồi mới trau sửa tâm của mình (phàm tâm) trở lại được như thế ấy (nguyên gốc của nó) mới hoàn thành việc tu tâm.

Có thể gọi tâm gốc này là tâm Bản thể:

Bản là gốc, *Thể* là cái cốt yếu của sự vật. Tâm Bản thể là tâm gốc, tâm nguyên bản, Kiên thật tâm (vé 28).

Trong bài chữ Tâm Đức Bác Nhã không dùng đến từ tâm Bản thể nhưng có dạy về tâm Bản thể. Trước hết chúng ta tìm hiểu xem tâm Bản thể nằm vào những vé thi nào trong bài này.

1.1. Đạo

- Từ chỗ không sanh ra có: Vô cực sanh Thái cực, sanh Lưỡng nghi, sanh Tứ tượng, sanh Bát quái rồi sanh ra Vạn Pháp; gọi là “Nhứt bản tán vạn thù.”

- Từ chỗ có hoàn về không: Vạn Pháp quay trở về, Bát quái hiệp về Tứ tượng, Tứ tượng hiệp về Lưỡng nghi, Lưỡng nghi hiệp về Thái cực (Hoàng cực), Thái cực trở về Vô cực, gọi là “Vạn thù qui nhứt bản.”

Vậy Đạo là đường (Lý):

- Từ không sanh có (Vô cực sanh ra Vạn Pháp).

- Chỗ có trở lại không (Vạn Pháp trở về Vô cực)

Vé 6, 7

*“Hòa lưỡng nhứt, nọ kia làm một,
Một mà ba, then chót sanh thành.*

*Hai nghi, bốn tượng vạn hành,
Tám ngôi, sáu bốn (64) quái danh hiện trình.”*

*“Vô hóa hữu, thần hình cu hội,
Hữu hoàn vô, triệt thối quái danh.*

Thuận chiều, tử tử sanh sanh,

Nghịch lưu phản bốn, kỳ thành đại trung.”

1.2. Tâm.

Vé 13, 14

*“Tâm rộng lớn trùm bao trời đất,
Đức Đạo (tạo) sanh muôn vật tinh cầu.
Buông ra trái khắp đâu đâu,
Gom về còn nhỏ hơn đầu sợi lông.*

*Muốn nói không, thật không hằng cửu,
Nói có thì thật hữu chơn thường.
Ở Trời làm chủ âm dương,
Nơi người nhơn nghĩa kỷ cương pháp quyền.”*

Hai vé trên cho ta thấy rằng tính chất của Tâm và Đạo như nhau.

Vé 29

*“Gốc Trời Đất tâm nguyên có một,
Mà suốt thông cùng tột hữu vi.
Không làm, không lại, không đi,
Không đâu chẳng đến, không chi chẳng làm.”*

Thánh giáo Cao Đài có câu *“Thầy là đại linh quang, các con là tiểu linh quang”* hay Phật có dạy *“Nhứt thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh”*. Linh quang hay Phật tánh cũng là từ dùng để nói lên cái tâm Bản thể.

Thường nghe đến từ Đạo tâm thì mọi người nghĩ rằng đó là tâm có Đạo đức, nhưng kỳ thật Đạo và tâm là một. Từ Đạo Tâm dùng để nói lên tâm Bản thể. Trong bài giảng về Chử Tâm của Ngài Minh Thiện có đoạn như sau: *“Đạo giáo gọi cái tâm Bản thể là: Đạo tâm, Thiên tâm, Huệ mạng, Linh quang hay là Kim quang.”*

Vậy có thể gọi Đạo là tâm Bản thể hay ngược lại tâm Bản thể là Đạo

2. Khái niệm về tu tâm

Bản thể của tâm gồm có đủ âm dương ;

- Nơi Trời âm dương hiệp một, gọi là tâm Tiên thiên.
- Nơi người âm dương đã phân đôi trở thành thân và tâm (tánh và mạng) gọi là tâm Hậu thiên.

“Tâm có Tiên thiên tâm và Hậu thiên tâm.

- Tâm Tiên thiên vốn thuần dương, thuần thiện, thuần chơn vô ngã, vô tử vô sanh. Là tâm của Thượng đế, của Như lai, của Thánh nhân, của các bậc Chân nhân.

- *Tâm Hậu thiên: Từ Thái cực sanh Lưỡng nghi là phân phát âm dương, sanh Tứ tượng...là cơ trùng trùng chuyển hóa thị hiện. Thị hiện từ thế giới bên trong con người, đến thế giới hữu hình bên ngoài.*”

[Ngô Minh Chiêu, Tam Thừa Chơn Giáo]

Hành giả muốn tu luyện tâm trở về với tâm Bản thể thì phải tu luyện cả hai thành phần âm và dương là tánh và mạng. Phần đông hành giả tu tâm ngày nay chưa nghĩ đến tâm Bản thể là tâm có đủ âm dương, nên khi tu tâm chỉ chú trọng vào tu cái tâm, tánh đời thường của mình chớ không để ý đến tu mạng. Vậy là chỉ tu phần âm, chưa tu phần dương nên kết quả còn hạn chế.

“Nếu chỉ tu tánh mà không luyện mạng là mới tu phần âm chưa tu luyện phần dương.

Trong giới tu hành ngày nay, đa phần bị chứng bệnh cô thiên này, hoặc chỉ biết tu tánh mà không tu mạng, hoặc chỉ biết tu mạng mà không tu tánh, do đó ít kể thành công”.

[Khổng Thánh, Tam Thừa Chơn Giáo]

Bài này xin chỉ trau đổi về tu phần âm (Tánh), là tâm Hậu thiên (Tâm phan duyên, Duyên lự tâm, Tích tập tâm, Tư lượng tâm...). Chưa trau đổi đến tu phần dương (mạng).

Về tu tâm Đức Bác Nhã Thiên Sư dạy:

“Con người sống hằng ngày bị cái giặc của tâm quá nhiều. Muốn trừ giặc, phải biết giặc ở đâu, giặc đó là gì? Thật là quan hệ.”

[Chữ Tâm - Thập Mục Nguru Đồ]

Theo lời dạy của Đức Bác Nhã, hành giả muốn tu tâm phải nhận định tâm của mình hiện tại đang ở trạng thái nào, thuộc về loại tâm nào (trong bài Chữ Tâm) rồi mới tu sửa cái tâm đang bị biến đổi đó trở về với Bản thể.

Luận về tu tâm thì có nhiều phương pháp, nhưng bài này tạm nêu ra ba phương pháp sau.

2.1. Nhìn vạn pháp bằng không

(Bằng không có nghĩa là: Không sai khác, bình đẳng, có một)

Đã biết vạn pháp do tâm sanh, nhưng trong quá trình tu tâm hành giả lại thường hay vướng mắc một vấn đề rất nghiêm trọng mà lẽ ra không nên có. Đó là chấp vào sự sai khác của vạn pháp, chỗ chấp đó cũng là một trong những nhân tố làm cho tâm bất an.

Muốn tu tập chỗ chấp này, hành giả không nên nhìn vào hiện tượng của các pháp mà phải nhìn về nguồn gốc của nó. Sở dĩ vạn pháp có muôn ngàn sai khác là

do: Sự tiến hóa hay thối (thoái) hóa của các pháp và tiến hay thối hóa của tâm hành giả lúc nhận diện.

2.1.1. Sự tiến hóa hay thối hóa của các pháp.

Trong sự tiến hay thối hóa, pháp luôn luôn thay đổi cả hình thể và tính chất.

Ví dụ:

- Nhìn một đóa hoa.

“Người biết mà không phân biệt, không phân biệt ở đây là thấy rõ tính chất bình đẳng của vạn pháp. Thơm hay hôi đều là một sự chuyển tiếp mà thôi, các con hãy nhìn đóa hoa thơm nhưng khi nó tàn thì sẽ hôi hám, chất hôi hám ấy lại đóng góp cho sự xuất hiện một đóa hoa thơm khác. Khi các con thấy biết như vậy, các con sẽ tập dần đi đến cái thấy bình đẳng trước vạn pháp.”

[Ngọc Hoàng Thượng Đế, Hỏa Diệm Hồng Liên]

- Nhìn về con người.

Sự tiến hay thối hóa của con người cũng luôn thay đổi cả hình thể và tính chất, nhưng có khi sự thay đổi này không đồng nhất như, thay đổi về hình thể nhiều mà tính chất ít và ngược lại.

“Về phần Thiên liêng vô hình cũng có phẩm trật thượng hạ như: tiểu Tiên gọi là Tiên đồng, rồi lên đến bậc Trưởng, tốt hơn hết là Lão Quân; còn phần hữu hình của thể xác Nhơn sanh nam nữ cũng có ba hạng là: Nhi đồng, Trưởng thành, Kỳ lão; nhưng nhận xét về mặt hữu hình sánh với lý vô vi không đúng sự thật; Bởi lắm khi một vị Nhi đồng mà phần linh hồn tiến hóa rất cao trong nhiều kiếp, nên nay mặc dù thể xác ấu thơ nhưng linh hồn rất dày dặn trong nhiều kiếp rồi. Trái lại một thể xác già nua mà với một linh hồn ấu thơ, thì sánh lại xác già nua kia với xác ấu trẻ nọ phần linh hồn tiến triển rất xa. Bởi vậy biết tu Chơn Đạo, không còn chấp tướng hữu hình già trẻ, bé lớn, luôn luôn kính trọng nhau như bậc trên vậy, có như thế mới đúng đạo lý được, bằng trái lại như thể xác mà phân biệt, rẽ rúng khi thị nhau, tức nhiên phạm tội với vô vi vậy.”

[Thái Thượng Đạo Tổ, Chơn Đạo Bí Truyền]

2.1.2. Sự tiến hóa hay thối hóa của tâm hành giả lúc nhận diện các pháp.

Ngoài ra sự sai khác của vạn pháp còn ảnh hưởng do đẳng cấp tâm linh của người nhận diện, vì đẳng cấp tâm linh của người càng cao thì nhìn thấy vạn pháp càng đồng nhất và ngược lại đẳng cấp tâm linh của người càng thấp thì nhìn thấy vạn pháp càng sai lệch.

“Thượng Tôn cho các môn đồ được biết, vạn pháp này được sanh ra từ vọng ý, các môn đồ còn vô minh nên nhìn vạn pháp thấy có sai khác nhau, thấy rằng có lớn nhỏ, đẹp xấu, nam nữ..., đó là cái nhìn phạm phu đầy sự phân biệt; Đối với

Thượng Đế cũng như các bậc tu hành cao siêu, chỉ thấy vạn pháp tức là Tiên thiên khí mà thôi và Tiên thiên khí ấy thông đồng khắp nơi; Vậy thì vạn pháp không có một pháp nào riêng rẽ, tất cả đều đồng nhất. Như vậy thì chỉ do cái thấy mà thôi, do đẳng cấp tâm linh khác nhau nên biểu hiện ra cái thấy khác nhau mà thôi.”

[Thái Thượng Đạo Tổ, Hỏa Diệm Hồng Liên]

Nếu vạn pháp luôn tiến hay thối hóa thì hiện tượng pháp luôn sai khác. Ngược lại tâm hành giả cũng vậy, nếu vạn pháp đứng yên mà tâm đang tiến hay thối hóa thì sự nhận diện của hành giả vẫn thấy pháp sai khác. Hiện tượng của pháp sai khác nhiều hay ít là do sự tiến hoặc thối hóa của tâm và pháp nhiều hay ít. Khi vạn pháp tiến hóa đến đích và tâm của hành giả cũng tiến hóa đạt đến chỗ Bỏ thể, lúc này hành giả nhìn thấy vạn pháp là không (không sai khác, bình đẳng, chỉ có một). Vậy hành giả muốn tâm được an lạc thì khi nhìn vạn pháp, phải nhìn vào Bỏ thể của pháp chứ không nhìn vào hiện tượng.

Đức Bác Nhã Thiền Sư có dạy:

“Tâm là bệnh, mà tâm cũng là thuốc, tu hành căn cứ vào đó mà hạ thủ.”

[Chữ Tâm - Thập Mục Ngưu Đồ]

2.2. Bế căn

Tính năng của căn là giác quan của nó (thần kinh), là cốt lõi để giúp cho căn hoạt động, giúp con người được hoàn thiện. nhưng quá trình tu học tùy theo cách sử dụng giác quan mà hành giả có thể được tiến hay bị thối hóa.

Muốn tâm an lạc hành giả phải tập bế căn, nghĩa là bế giác quan của nó, bế ở đây không có nghĩa là đóng lại hay không hoạt động; mà giác quan phải biết chọn lọc sắc trần khi tiếp nhận, chọn lọc càng kỹ thì niệm càng ít sanh, tâm càng dễ đạt đến chỗ an lạc. Khi tâm an được bao nhiêu thì nhìn thấy hiện tượng của vạn pháp ít sai khác bao nhiêu và thấy rõ Bỏ thể của pháp bấy nhiêu. Ngược lại càng thấy rõ Bỏ thể của vạn pháp thì tâm càng an lạc.

Vé 17

“Nó phóng tán, mau tâm đem lại,

Nó lệch sai, hoán cải quân bình.

Vọng thành biển thức vô minh,

Bế căn, chỉ niệm, tâm tình hườn hư.”

2.3. Thiền định

Ngoài việc rèn luyện lục căn, thiền định cũng là phương pháp quan trọng để luyện tâm, để dừng niệm, bế căn.

Thiền là một phương pháp quán chiếu hay tập trung vào một đối tượng nào đó, giúp cho tâm trở về không bị rong ruổi theo duyên cảnh, nếu hành giả thiền được tinh tấn thì tâm thường an trú nơi thân, sự an lạc và trí tuệ sẽ hiện ra.

Vé 43

*“Chỉ có (còn) cách thiền na tam muội,
Mới tỉnh tâm tắt nguội lòng phàm.
Diệt trừ tận gốc sân tham,
Mới mong thanh tịnh, mới làm vô vi.”*

Trong khi thiền các giác quan của căn phải quay vào bên trong để thực hiện các công đoạn của thiền (hơi thở, chiếu thân, niệm danh lục tự), không còn hướng ngoại, đây cũng là một trong những điều kiện làm cho dừng niệm, tâm an lạc.

“Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý sáu căn thức này hay tạo nghiệp khổ triền miên đều quy trung, tức đưa vào tận bản cung quy y thọ pháp, có chỗ gọi đóng sáu cửa là đây.”

[Ngô Minh Chiêu, Tam Thừa Chơn Giáo]

*“Đóng sáu cửa, phục quy căn nội,
Cho lục trần tự thối vào trong.
Lục thức lặng ẩn bên trong,
Tịch nhiên, hư cực, viên thông giác thân.”*

[Thích Ca Như Lai, Tam Thừa Chơn Giáo]

3. Nhận định về tu tâm

Các phương pháp nêu trên: Nhìn vạn pháp bằng không, bẻ căn, thiền định. Về lý thuyết nhận thấy cũng không có gì đặc biệt hay khó hiểu; tuy nhiên khi thực hành thì vô cùng khó. Khó ở đây không phải phương pháp thực hiện khó, mà là sự dung dưỡng cái ngã và sự lôi cuốn của cuộc sống ở cõi trần làm cho hành giả khó thực hiện. Vậy hành giả muốn vượt qua cái khó này để tu tâm được dễ dàng thì phải có tư tưởng cho thanh cao, ý chí thật mạnh.

“... ”

*Vương mình lên bẻ gãy xiềng gông.
Áo ào xô núi lấp sông,
Đoạn lìa nghiệp chướng, như không dễ dàng.”*

[Đức Thánh Trần, Bắc Nhã Khai Môn]

Trong bài giảng Chử Tâm của Ngài Minh Thiện có nói về ý chí như sau:

“Thì phải một đao chặt làm hai đoạn. Ý nói: Chặt đao cho ngon, chẳng khá dung dị lỗi mình”.

[15/7/Mậu tuất (29/8/1958)]

4. Kết luận

4.1. Theo sự nhận thức của tôi tâm Bồn thể chính là Đạo mà Đạo cũng là tâm Bồn thể, tâm Tiên thiên.

4.2. Tâm Bồn thể (Tâm Tiên thiên) bị thức chi phối nên tâm động, biến thành tâm đời thường (tâm Hậu thiên).

Muốn chuyển hóa tâm Hậu thiên trở lại Tiên thiên thì phải trau sửa tâm bằng các phương pháp sau:

- Nhìn vạn pháp bằng không (Không sai khác, bình đẳng, có một).
- Bề căn bằng cách giác quan hạn chế tiếp xúc với trần, thanh lọc sắc trần khi thu nhận và quay vào trong thực hành thiền định.
- Thực hành thiền định là đem tâm trở về an trú nơi thân, thời gian an trú trong thân là thời gian tâm được an lạc. Sự an lạc này được nhiều hay ít, lâu hay mau là do hành giả thiền định có tinh tấn hay không.

4.3. Hành giả còn phải có một tư tưởng thật thanh cao và ý chí mạnh mẽ để thực hành các phương pháp tu tâm.

Kính thưa quý vị: Nội dung trình bày ở trên chỉ nêu lên được một phần của tâm Bồn thể và vài ý để trau sửa tâm. Đây chỉ là điểm khởi đầu để chuyển hóa tâm Hậu thiên trở về với Bồn thể là tâm Tiên thiên. Kính mong quý vị hoan hỷ và bổ sung, xin chân thành ghi nhận và trân trọng cảm ơn.

Thành kính
Nhóm tịnh viên Hội thánh Cao Đài Tiên Thiên